

Số: 1523 /QĐ-SGDĐT

Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Điều lệ Hội khỏe Phù Đổng Thành phố - Đại hội Thể dục thể thao Thủ đô lần thứ X năm học 2021 - 2022

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 38/2016/QĐ-UBND ngày 08/9/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội;

Căn cứ Công văn số 3253/SGDĐT-CTTT ngày 14/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học năm học 2021 - 2022;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Chính trị, tư tưởng, Sở Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Điều lệ Hội khỏe Phù Đổng Thành phố - Đại hội Thể dục thể thao Thủ đô lần thứ X năm học 2021 - 2022.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng Phòng Chính trị, tư tưởng; Trưởng các phòng: Giáo dục phổ thông; Kế hoạch - Tài chính; Quản lý thi và Kiểm định chất lượng giáo dục; Thanh tra Sở; Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thị xã; Giám đốc trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên quận, huyện, thị xã; thủ trưởng các đơn vị trường trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Văn hóa và Thể thao (để p/h);
- Đ/c Giám đốc Sở;
- Các đ/c Phó Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, CTTT.

GIÁM ĐỐC



Trần Thế Cường

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐIỀU LỆ
HỘI KHỎE PHÙ ĐỔNG THÀNH PHỐ - ĐẠI HỘI THỂ DỤC THỂ THAO
THỦ ĐÔ LẦN THỨ X NĂM HỌC 2021 - 2022
(Ban hành kèm theo Quyết định số **1523/QĐ-SGDĐT**
Ngày **02** tháng **11** năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội)

CHƯƠNG I
NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích yêu cầu

1. Mục đích:

- Hội khỏe Phù Đổng Thành phố - Đại hội Thể dục thể thao Thủ đô lần thứ X năm 2021-2022 được tổ chức nhằm duy trì và đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, thường xuyên tập luyện và thi đấu các môn thể thao trong học sinh phổ thông để nâng cao sức khỏe, phát triển thể chất góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh;

- Thực hiện mục tiêu Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI) về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”;

- Đánh giá công tác giáo dục thể chất, thể thao trường học và hoạt động ngoại khóa của các trường phổ thông; Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên; các phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thị xã;

- Phát hiện, bồi dưỡng và đào tạo tài năng thể thao cho Thủ đô và đất nước.

2. Yêu cầu:

- Trong năm 2021-2022 các đơn vị tổ chức thi đấu các môn thể thao nghiêm túc, thiết thực, tránh lãng phí và thực sự là ngày hội thể dục thể thao, với các hoạt động thi đấu lành mạnh, trung thực, hiệu quả, đúng Điều lệ, có tính giáo dục cao và bảo đảm an toàn;

- Các trường trung học phổ thông; Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên; các phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thị xã; các trường tiểu học, trung học cơ sở trực thuộc lựa chọn những môn thể mạnh để tham dự thi đấu các môn thể thao thuộc Chương trình thi đấu của Hội khỏe Phù Đổng Thành phố - Đại hội Thể dục thể thao Thủ đô lần thứ X năm 2021 - 2022

Điều 2. Đơn vị và đối tượng dự thi

1. Đơn vị dự thi:

Các trường trung học phổ thông; Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên quận, huyện, thị xã; Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thị xã; các trường tiểu học, trung học cơ sở trực thuộc là một đơn vị thi đấu, tham dự các môn thi do Thành phố tổ chức theo Điều lệ quy định. Thủ trưởng các đơn vị phải có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến, quán triệt mục đích, ý nghĩa của phong trào thể dục thể thao đến toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh thuộc đối tượng tham gia thi đấu và chỉ đạo tổ chức Giải các cấp theo quy định của Điều lệ, nhằm khuyến khích động viên học sinh tham gia rèn luyện thể lực, nâng cao sức khỏe đáp ứng nhiệm vụ học tập và giáo dục toàn diện.

2. Đối tượng:

2.1. Đối tượng dự thi:

Tất cả những học sinh trong năm học 2021-2022 hiện đang học tại các trường tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông (gồm các trường: Công lập, ngoài công lập), Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên, Dân tộc nội trú...) do Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội quản lý được xếp loại học lực từ trung bình và hạnh kiểm khá trở lên đối với học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông (*không áp dụng đối với học sinh tiểu học*) có đủ sức khỏe tham gia thi đấu các môn thể thao.

Lưu ý: Ban Tổ chức sẽ lấy kết quả học tập và tu dưỡng đạo đức của học kì I năm học 2021 - 2022.

2.2. Đối tượng không được dự thi:

Học sinh là vận động viên đang được đào tạo tại các Trung tâm đào tạo vận động viên của thành phố; quốc gia; Quân đội; Công an; Trung tâm (T&T, Viettel...); Trường phổ thông năng khiếu Thể dục Thể thao (TDTT) Hà Nội; học sinh đã tham gia các giải vô địch quốc gia về các môn thể thao; các học sinh đã đoạt Huy chương Vàng, Huy chương Bạc và Huy chương Đồng tại các giải trẻ quốc gia từ 17 tuổi trở lên của các môn thể thao do Tổng cục TDTT và các Liên đoàn thể thao quốc gia tổ chức.

2.3. Học sinh là vận động viên chuyên nghiệp đã tập luyện tại các Trung tâm TDTT thuộc biên chế nhà nước, doanh nghiệp; Trường phổ thông năng khiếu TDTT Hà Nội (đối tượng thuộc mục 2.2) được tham gia thi đấu Hội khỏe Phù Đổng Thành phố - Đại hội Thể dục thể thao Thủ đô lần thứ X năm 2021 - 2022 như một học sinh phong trào khi kết thúc hợp đồng tập luyện hoặc chuyển trường trước ngày 01 tháng 9 năm 2020.

2.4. Quy định về độ tuổi:

Học sinh dự thi theo các môn và các cấp học (nhóm tuổi trong cùng cấp), tuổi tối đa theo từng cấp học quy định như sau:

- Tiểu học: Từ 11 tuổi trở xuống (sinh năm 2011, 2012, 2013, 2014, 2015);

- THCS: Từ 15 tuổi trở xuống (sinh năm 2007, 2008, 2009, 2010);

- THPT: Từ 18 tuổi trở xuống (sinh năm 2004, 2005, 2006).

* Ghi chú: Những học sinh quá tuổi theo quy định, nếu dự thi phải thi đấu ở lớp học trên liền kề và không quá 1 tuổi; học sinh đang học lớp 12 mà quá tuổi sẽ không được thi đấu.

Điều 3. Đăng ký dự thi

1. Triển khai Điều lệ

Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo các quận, huyện, thị xã; Hiệu trưởng trường trung học phổ thông; Giám đốc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên có trách nhiệm triển khai Điều lệ tới các đơn vị và toàn bộ vận động viên tham gia thi đấu ở tất cả các môn thi của Giải. Lãnh đạo các đơn vị có vận động viên tham gia thi đấu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về nhân sự của đơn vị mình (nếu có sai sót).

2. Đăng ký thi đấu

- Danh sách đăng ký dự thi có chữ ký và đóng dấu của Ban Giám hiệu nhà trường trung học phổ thông; Ban Giám đốc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên; Lãnh đạo phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thị xã. Mỗi môn thi lập 02 bản đăng ký theo mẫu quy định của Ban Tổ chức, nộp về Phòng Chính trị, tư tưởng - Sở Giáo dục và Đào tạo, 81 phố Thọ Nhuộm. Thời gian nộp hồ sơ đã được ghi trong Lịch thi đấu;

- Các đơn vị gửi file mềm, file PDF (có chữ ký và đóng dấu của lãnh đạo đơn vị) đăng ký thi đấu chính thức được làm trên Excel (theo mẫu quy định) về hòm thư: lamnt@hanoiedu.vn trước buổi họp chuyên môn 05 ngày.

3. Các giấy tờ theo quy định

- Phiếu thi đấu có dán ảnh đóng dấu giáp lai của trường, có đủ các chữ ký và dấu theo quy định. (Phiếu thi đấu theo mẫu của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội và không được tẩy, xóa);

- Giấy khám sức khỏe cho vận động viên do cơ quan cấp tương đương (quận, huyện, thị xã) chứng nhận có đủ sức khỏe tham gia thi đấu thể thao;

- Giấy khai sinh bản sao do cơ quan có thẩm quyền xác nhận;

- Giấy cam đoan của cha, mẹ đồng ý cho học sinh tham gia thi đấu đối với môn võ đối kháng.

4. Số lượng vận động viên của từng môn được quy định cụ thể trong Điều lệ.

Điều 4. Môn thi và thời gian thi đấu

1. Nội dung thi đấu:

Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao tổ chức Hội khỏe Phù Đổng Thành phố - Đại hội Thể dục thể thao Thủ đô lần thứ X năm 2021 - 2022 bao gồm 14 môn thể thao như sau:

1. Điền kinh (TH, THCS và THPT) nam, nữ;
 2. Bơi lội (TH, THCS và THPT) nam, nữ;
 3. Bóng bàn (TH, THCS và THPT) nam, nữ;
 4. Bóng đá nam (TH; THCS); nữ THPT;
 5. Đá cầu (TH, THCS và THPT) nam, nữ;
 6. Cờ vua (TH, THCS và THPT) nam, nữ
 6. Thẻ dục Aerobic (TH, THCS) nam, nữ;
 8. Wushu (TH, THCS) nam, nữ.
 9. Bóng rổ (THCS và THPT) nam, nữ;
 10. Cầu lông (THCS và THPT) nam, nữ;
 11. Karatedo (THCS và THPT) nam, nữ;
 12. Taekwondo (THCS và THPT) nam, nữ;
 13. Vovinam (THCS và THPT) nam, nữ;
 14. Pencak Silat (THCS và THPT) nam, nữ;
2. Thời gian thi đấu và quy định về chuyên môn:

* Thời gian tổ chức:

- Thi đấu cấp trường: Từ tháng 12 năm 2021.
- Thi đấu cấp quận, huyện, thị xã: Từ tháng 12/2021 đến tháng 01/2022.
- Thi đấu cấp Thành phố: Từ tháng 02/2022 đến tháng 4/2022.

Thời gian, địa điểm họp và thi đấu của từng môn (có Lịch kèm theo).

* Vận động viên thi đấu phải có trang phục thể thao, trang phục bảo hiểm cá nhân theo quy định của từng môn.

* Trong mỗi môn thi cấp Thành phố chỉ tổ chức thi đấu khi có từ 03 vận động viên của 03 đơn vị đăng ký trở lên.

* Lưu ý: Không tổ chức thi đấu đối với trường hợp sau:

- Có đủ đơn vị đăng ký, nhưng khi thi đấu chỉ có 02 đơn vị thì Ban Tổ chức sẽ không tổ chức thi đấu nội dung đó.

Điều 5. Khen thưởng - kỷ luật

1. Khen thưởng:

Ban Tổ chức sẽ trao huy chương, cờ, cúp, giải thưởng và giấy chứng nhận cho các tập thể, cá nhân được xếp hạng từ thứ nhất đến thứ ba ở các môn và nội dung thi đấu theo Điều lệ.

2. Kỷ luật:

- Cá nhân, đơn vị vi phạm Chỉ thị 15/2002/CT-TTg ngày 26/7/2002 của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực trong các hoạt động thể dục thể thao, vi phạm Điều lệ và những quy định của Ban Tổ chức, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị kỷ luật từ phê bình cảnh cáo đến truất quyền thi đấu của vận động viên, huấn luyện viên, hủy bỏ thành tích của cá nhân hoặc tập thể vi phạm.

- Ban Tổ chức sẽ kiến nghị với Ban Giám đốc; Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Văn hóa và Thể thao xem xét đánh giá kết quả thi đua (tiêu chí đánh giá công tác ngoại khóa - y tế trường học) đối với đơn vị vi phạm, xử lý thích đáng đối với cán bộ phụ trách và hạ hạnh kiểm đối với những học sinh vi phạm Điều lệ Giải.

Điều 6. Kinh phí

6.1. Về kinh phí

Sở Văn hóa và Thể thao chịu trách nhiệm toàn bộ kinh phí tổ chức Giải bao gồm: cơ sở vật chất, địa điểm, sân bãi, dụng cụ thi đấu, huy chương, kinh phí cho lực lượng trọng tài điều hành phục vụ Giải và các chi phí phát sinh khác trong quá trình tổ chức Giải

- Sở Giáo dục và Đào tạo chi trả kinh phí giải thưởng, cúp, cờ và in giấy chứng nhận cho các cá nhân, tập thể đạt Giải.

- Các đơn vị cử cán bộ, giáo viên và học sinh đi thi đấu chịu trách nhiệm chi trả kinh phí đi lại, ăn, ngủ và bồi dưỡng cho vận động viên thuộc đơn vị mình.

6.2. Về nguồn kinh phí:

Được bố trí trong dự toán giao hàng năm cho Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa và Thể thao.

Điều 7. Các quy định khác

- Sở Giáo dục và Đào tạo: Chịu trách nhiệm kiểm tra Hồ sơ nhân sự các đơn vị dự thi; phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao tổ chức thi đấu các môn;

- Sở Văn hóa và Thể thao: Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thi đấu các môn. Điều động trọng tài là giáo viên Thể dục tham gia điều hành Giải; phối hợp thành lập Tổ Giám sát của hai Ngành trong công tác tổ chức thi đấu và xác định kết quả các nội dung và môn thi của Giải;

- Chỉ có Ban Tổ chức mới có quyền thay đổi Điều lệ của các nội dung thi đấu nói trên trong cuộc họp chuyên môn (nếu thấy thật cần thiết);

- Hồ sơ thi đấu nộp đúng lịch và họp chuyên môn đúng địa điểm, thời gian được ghi trong Lịch thi đấu;

- Vận động viên phải xuất trình Phiếu thi đấu do Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành trước khi trận đấu diễn ra và khi nhận Huy chương để Ban Tổ chức kiểm tra.

CHƯƠNG II

ĐIỀU LỆ CÁC MÔN THI ĐẤU

Điều 8. Môn điền kinh

1. Đối tượng: Theo quy định tại mục 2, Điều 2 của Điều lệ này.

2. Nội dung:

a) Tiểu học: Chạy 60m, bật xa tại chỗ (nam, nữ); tiếp sức 4x50m (nam, nữ); 100m nữ; 200m nam.

b) Trung học cơ sở: Chia làm 02 nhóm tuổi

Nhóm 1: 12 - 13 tuổi và Nhóm 2: 14 - 15 tuổi. Thi các nội dung sau:

+ Nam: chạy 100m, 200m, 400m, 1500m, tiếp sức 4 x 100m, nhảy cao, nhảy xa, ném bóng.

+ Nữ: chạy 100m, 200m, 400m, 800m, tiếp sức 4 x 100m, nhảy cao, nhảy xa, ném bóng.

c) Trung học phổ thông:

- Nam: Chạy 100m, 200m, 400m, 800m, 1500m, 5000m, tiếp sức 4x100m, tiếp sức 4x100m hỗn hợp (2 nam và 2 nữ), nhảy cao, nhảy xa, đẩy tạ 5kg;

- Nữ: Chạy 100m, 200m, 400m, 800m, 1500m, 2000m, tiếp sức 4x100m, nhảy cao, nhảy xa, đẩy tạ 3kg.

3. Thể thức thi đấu: Cá nhân, đồng đội.

4. Số lượng VĐV tham gia:

- Mỗi đơn vị được đăng ký ở mỗi nội dung cá nhân là 02 vận động viên và một đội tiếp sức (được lấy bất kỳ vận động viên có tên trong đăng ký thi đấu). Mỗi vận động viên được dự thi tối đa 02 nội dung (không kể nội dung tiếp sức);

- Đủ 03 vận động viên của 03 đơn vị trở lên ở mỗi nội dung thì mới tổ chức thi đấu nội dung đó.

5. Luật thi đấu: Áp dụng Luật Điền kinh hiện hành của Tổng cục TDTT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

6. Giải thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 01 giải ba cho mỗi nội dung thi.

Phụ trách về chuyên môn : Đ/c Nguyễn Thị Tĩnh - ĐT: 0947 476 796

Chuyên viên Phòng Quản lý TDTT, Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội

Điều 9. Môn bơi

1. Đối tượng: Theo quy định tại mục 2, Điều 2 của Điều lệ này.

2. Nội dung thi đấu:

a) Tiểu học:

- Bơi tự do: 50m, 100m (nam, nữ);

- Bơi ếch: 50m, 100m (nam, nữ);
- Bơi ngựa: 50m (nam, nữ).

b) Trung học cơ sở:

* Độ tuổi 12-13 (sinh năm 2009-2010):

- Bơi tự do: 50m, 100m (nam, nữ);
- Bơi ếch: 50m, 100m (nam, nữ);
- Bơi ngựa: 50m, 100m (nam, nữ);
- Bơi bướm: 50m (nam, nữ).

* Độ tuổi 14-15 (sinh năm 2007-2008):

- Bơi tự do: 50m, 100m, 200m (nam, nữ);
- Bơi ếch: 50m, 100m, 200 (nam, nữ);
- Bơi ngựa: 50m, 100m (nam, nữ);
- Bơi bướm: 50m, 100m (nam, nữ).

c) Trung học phổ thông:

- Bơi tự do: 50m, 100m, 200m (nam, nữ);
- Bơi ếch: 50m, 100m, 200m (nam, nữ);
- Bơi ngựa: 50m, 100m (nam, nữ);
- Bơi bướm: 50m, 100m (nam, nữ);
- Hỗn hợp: 200m (nam, nữ).

3. Thể thức thi đấu: Thi cá nhân.

4. Số lượng vận động viên tham gia:

- Trong mỗi cự ly của từng lứa tuổi, mỗi đơn vị được cử 02 vận động viên;
- Mỗi vận động viên được đăng ký thi đấu tối đa 02 cự ly

5. Luật thi đấu: Áp dụng Luật Bơi hiện hành của Tổng cục TDTT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

6. Giải thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 01 giải ba cho mỗi nội dung thi.

Phụ trách về chuyên môn: Đ/c Nguyễn Thị Thủy - ĐT: 0364 368 380

Chuyên viên Phòng Quản lý TDTT, Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội

Điều 10. Môn bóng bàn

1. Đối tượng: Theo quy định tại mục 2, Điều 2 của Điều lệ này.

2. Nội dung thi đấu:

a) Tiểu học: Đơn nam, Đơn nữ, Đôi nam, Đôi nữ, Đôi nam nữ phối hợp, Đồng đội nam, Đồng đội nữ.

b) Trung học cơ sở:

+ Độ tuổi: 12-13 (sinh năm 2009-2010) : Đơn nam, Đơn nữ, Đôi nam, Đôi nữ, Đôi nam nữ;

+ Độ tuổi: 14-15 (sinh năm 2007-2008): Đơn nam, Đơn nữ, Đôi nam, Đôi nữ, Đôi nam nữ;

+ Đồng đội nam, Đồng đội nữ (chung cho cả 2 độ tuổi).

c) Trung học phổ thông:

Đơn nam, Đơn nữ, Đôi nam, Đôi nữ, Đôi nam nữ, Đồng đội nam, Đồng đội nữ.

3. Số lượng vận động viên tham gia:

- Mỗi đơn vị, mỗi nhóm tuổi được đăng kí: 02 vận động viên đơn nam, 02 vận động viên đơn nữ; 01 đôi nam; 01 đôi nữ; 02 đôi nam nữ; 01 đồng đội nam; 01 đồng đội nữ. Nội dung đồng đội mỗi đội được đăng ký từ 02 vận động viên đến 04 vận động viên thi đấu theo thể thức Corbilon (4 trận đơn và 01 trận đôi);

- Mỗi vận động viên được phép thi đấu tối đa 02 nội dung, không kể nội dung đồng đội.

4. Luật và trang phục thi đấu:

- Áp dụng Luật Bóng bàn hiện hành của Tổng cục TDTT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

- Các trận thi đấu 5 ván, mỗi ván 11 điểm;

- Bóng thi đấu: Bóng Song Hỷ màu trắng có đường kính 40mm +;

- Trang phục: Không được trùng với màu của bóng thi đấu;

5. Cách tính điểm và xếp hạng:

Tính điểm để xếp hạng trong thi đấu vòng tròn: Thắng 2, thua 1, bỏ cuộc 0 điểm. Nếu 02 đội bằng điểm nhau, đội thắng trận đấu trực tiếp xếp trên, nếu có 03 đội trở lên bằng điểm nhau lần lượt sẽ tính tỷ số tổng trận thắng/trận thua, tổng ván thắng/ván thua, tổng điểm thắng/điểm thua của các đội đó với nhau.

6. Giải thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 02 giải ba cho mỗi nội dung thi.

Phụ trách về chuyên môn: Đ/c Lê Cường - ĐT: 0904 097 175

Chuyên viên Phòng Quản lý TDTT, Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội

Điều 11. Môn bóng đá

1. Đối tượng: Học sinh tiểu học (nam), trung học cơ sở (nam) và trung học phổ thông (nữ).

2. Số lượng vận động viên tham gia:

- Mỗi đơn vị quận, huyện, thị xã cử 01 đội nam tiểu học và 01 đội nam trung học cơ sở, mỗi đội 12 vận động viên (5 vận động viên chính thức và 7 vận động viên dự bị).

- Mỗi trường trung học phổ thông cử 01 đội nữ 12 vận động viên (5 vận động viên chính thức và 7 vận động viên dự bị).

3. Luật thi đấu:

- Áp dụng Luật thi đấu bóng đá mini 5 người do Liên đoàn bóng đá Việt Nam ban hành năm 2001. Vòng loại trực tiếp nếu 2 hiệp chính hoà sẽ thi đá phạt đền 6m để xác định đội thắng, thua (không đá hiệp phụ);

- Bóng thi đấu: Bóng số 4 - Động lực;

- Trang phục thi đấu: Mỗi đội bóng phải có 2 bộ quần áo khác màu để tham dự;

- Giày thi đấu: Giày đế mềm có núm chống trơn hoặc giày vải đế cao su;

- Thời gian thi đấu: Mỗi hiệp 20 phút, nghỉ giữa mỗi hiệp 10 phút.

4. Tính điểm xếp hạng:

- Vòng bảng thi đấu vòng tròn một lượt tính điểm, từ vòng 2 đấu loại trực tiếp;

- Tính điểm: Thắng 3 điểm, hoà 1 điểm, thua 0 điểm;

- Xếp hạng: Nếu có từ hai đội trở lên bằng điểm nhau, trước hết tính kết quả của các trận đấu giữa các đội đó với nhau theo thứ tự:

+ Số điểm;

+ Hiệu số bàn thắng và số bàn thua;

+ Tổng số bàn thắng;

Đội nào có chỉ số cao hơn sẽ xếp trên.

- Nếu các chỉ số trên bằng nhau, thì tiếp tục xét các chỉ số của toàn bộ các trận đấu trong bảng theo thứ tự:

+ Hiệu số của tổng số bàn thắng và tổng số bàn thua;

+ Tổng số bàn thắng;

Đội nào có chỉ số cao hơn sẽ xếp trên.

- Nếu các chỉ số bằng nhau, sẽ tổ chức bốc thăm để xác định đội xếp trên.

5. Giải thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 02 giải ba cho mỗi nội dung thi.

Phụ trách về chuyên môn: Đ/c Đinh Như Trung - ĐT: 0912 628 844

Chuyên viên Phòng Quản lý TDTT, Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội

Điều 12. Môn bóng rổ

1. Đối tượng: Theo quy định tại mục 2, Điều 2 của Điều lệ này.

2. Nội dung thi đấu:

- Nam trung học cơ sở; Nữ trung học cơ sở;
- Nam trung học phổ thông; Nữ trung học phổ thông.

3. Số lượng:

3.1. Mỗi đội được đăng ký 12 vận động viên;

3.2. Mỗi Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thị xã được cử tối đa 02 đội nam và 02 đội nữ tham dự (đăng ký thi đấu theo đơn vị Trường trung học cơ sở);

3.3. Mỗi cụm trường trung học phổ thông được cử:

- Nội dung của nữ: Mỗi trường trung học phổ thông được phép đăng ký 01 đội;
- Nội dung của nam: Các cụm trường trung học phổ thông lấy số đội tham

dự như sau:

- + Cụm Hoàn Kiếm, Hai Bà Trưng được đăng ký 4 đội
- + Cụm Ba Đình, Tây Hồ lấy được đăng ký 5 đội.
- + Cụm Đống Đa được đăng ký 4 đội.
- + Cụm Thanh Xuân, Cầu Giấy được đăng ký 10 đội.
- + Cụm Gia Lâm, Long Biên được đăng ký 5 đội.
- + Cụm Thanh Trì, Hoàng Mai được đăng ký 4 đội.
- + Cụm Nam - Bắc Từ Liêm được đăng ký 8 đội.
- + Cụm Hà Đông, Hoài Đức được đăng ký 4 đội
- + Các Cụm còn lại sẽ được đăng ký 1 đội.

Lưu ý: Các cụm trường THPT tổ chức thi đấu vòng loại, lấy số lượng các đội vào vòng thi đấu Thành phố theo Điều lệ Giải.

4. Luật - Thể thức thi đấu:

4.1 Luật:

- Áp dụng Luật Bóng rổ hiện hành của Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam của Tổng cục TDTT, Bộ Văn hóa, thể thao và Du lịch ban hành;

- Bóng thi đấu: Do Ban Tổ chức quy định.

- Quy định về trang phục: Các đội tham dự chuẩn bị 2 bộ trang phục thi đấu (2 màu sáng, tối khác biệt), in số theo đúng quy định của Luật Bóng rổ (số áo từ số 00 đến số 99, không được đăng ký số áo có ba chữ số hoặc các ký tự đặc biệt).

- Quy định cách tính điểm: Áp dụng Luật Bóng rổ hiện hành của Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam cụ thể trong cùng một bảng nếu có 02 đội hoặc hơn 02 đội có số điểm bằng nhau sẽ áp dụng cách xếp hạng theo thứ tự sau:

- + Hiệu số điểm thắng - thua cao hơn của trận đấu giữa các đội này;
- + Điểm đã ghi được cao hơn của trận đấu giữa các đội này;
- + Hiệu số điểm thắng thua của tất cả các trận đấu trong bảng;
- + Nếu các chỉ số vẫn bằng nhau Ban Tổ chức sẽ tổ chức bốc thăm.

3.2. Thể thức thi đấu: Ban Tổ chức sẽ thông báo trong buổi họp bốc thăm.

5. Giải thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 02 giải ba cho mỗi nội dung thi.

Phụ trách về chuyên môn: Đ/c Nguyễn Mạnh Hùng- ĐT: 0918 833 690

Chuyên viên Phòng Quản lý TDTT, Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội

Điều 13. Môn pencak silat

1. Nội dung: Đối kháng cá nhân: cá nhân nam, cá nhân nữ mỗi đơn vị được đăng kí 01 VĐV tham gia cho mỗi hạng cân.

* THCS: Thi đấu chênh lệch nhau 2kg.

- Nam: 36kg, 38kg, 40kg, 42kg, 44kg, 46kg, 48kg, 50kg, 52kg, 54kg 56kg và trên 56kg;

- Nữ: 34kg, 36kg, 38kg, 40kg, 42kg, 44kg, 46kg, 48kg, 50kg, 52kg, 54kg và trên 54kg.

*THPT: Thi đấu chênh lệch nhau 3kg.

- Nam: 45kg, 48kg, 51kg, 54kg, 57kg, 60kg, 63kg, 66 kg, 69kg, và > 69kg;

- Nữ: 42kg, 45kg, 48kg, 51kg, 54kg, 57kg, 60kg, 63kg, 66kg và > 66kg.

+ Quyền biểu diễn:

Bài quyền quy định cho cá nhân và tập thể:

- Đơn nam, đơn nữ;

- Đôi nam, đôi nữ (02 VĐV);

- Đồng đội nam, đồng đội nữ (3VĐV).

2. Thể thức thi đấu:

Thi đấu cá nhân loại trực tiếp (Knock-out).

3. Số lượng VĐV: Mỗi đơn vị ở một hạng cân được đăng ký 01 vận động viên nam và 01 vận động viên nữ.

4. Các quy định về chuyên môn:

+ Quy định về luật:

- Áp dụng theo Luật hiện hành của Tổng cục TDTT - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

- Các trận đấu sẽ diễn ra trong 3 hiệp (mỗi hiệp 1,5 phút), nghỉ giữa hiệp (1 phút).

+ Quy định về trang phục: Các huấn luyện viên, chỉ đạo viên, vận động viên phải có đai, võ phục, binh khí theo quy định của môn Pencak Silat và tự chuẩn bị bảo hiểm cá nhân.

5. Giải thưởng:

- 01 giải nhất, 01 giải nhì, 02 giải ba cho mỗi nội dung thi.

Phụ trách về chuyên môn: Đ/c Nguyễn Văn Chi - ĐT: 0986 132 007

Chuyên viên Phòng Quản lý TDTT, Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội

Chú ý: Cân kiểm tra VĐV trước khi thi đấu và mang võ phục.

Điều 14. Môn WUSHU

1. Nội dung:

- Khối tiểu học: Trường quyền sơ cấp số 3, Kiếm thuật sơ cấp, Dao thuật sơ cấp, Nam quyền sơ cấp.

- Khối trung học cơ sở: Trường quyền sơ cấp, Nam quyền sơ cấp, Kiếm thuật sơ cấp, Dao thuật sơ cấp, Côn thuật sơ cấp, Thương thuật sơ cấp, Thái cực quyền 24 thức, Thái cực kiếm 32 thức, Nam côn, Nam đao.

2. Thẻ thức thi đấu: Biểu diễn quyền cá nhân

3. Số lượng vận động viên.

- Mỗi đơn vị dự thi được đăng ký tối đa 02 vận động viên/nội dung thi,

- Cấp trung học cơ sở: Mỗi cá nhân của một đơn vị thi đấu chỉ được đăng ký tham gia thi đấu tối đa 02 nội dung: 01 quyền, 01 binh khí.

4. Các quy định về chuyên môn.

+ Quy định về luật:

Theo luật Wushu do Tổng cục TDTT - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành năm 2005.

+ Quy định về trang phục:

- Các vận động viên mặc trang phục thi đấu theo quy định của môn Wushu;

- Trang phục và dụng cụ thi đấu tự túc.

5. Giải thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 02 giải ba cho mỗi nội dung thi.

Phụ trách về chuyên môn: Đ/c Nguyễn Mạnh Hùng – ĐT: 0918 833 690

Chuyên viên Phòng Quản lý TDTT, Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội

Điều 15. Môn cầu lông

1. Đối tượng: Theo quy định tại mục 2, Điều 2 của Điều lệ này.
 2. Nội dung thi đấu: Đơn nam, Đơn nữ, Đôi nam, Đôi nữ, Đôi nam nữ, Đồng đội nam, Đồng đội nữ.
 3. Lứa tuổi: trung học cơ sở và trung học phổ thông (chia thành 3 nhóm tuổi):
 - Nhóm tuổi trung học cơ sở: 12 - 13 tuổi (sinh năm 2009-2010);
 - Nhóm tuổi trung học cơ sở: 14 - 15 tuổi (sinh năm 2007-2008);
 - Nhóm tuổi trung học phổ thông: 16-18 tuổi (sinh năm 2006, 2005, 2004).
 4. Số lượng tham gia: Mỗi đơn vị, mỗi nhóm tuổi được đăng ký:
 - Đơn nam : 02 vận động viên; Đơn nữ: 02 vận động viên; Đôi nam: 02 đôi; Đôi nữ: 02 đôi; Đôi nam nữ : 02 đôi; Đồng đội nam: 01 đội; Đồng đội nữ: 01 đội.
 - Mỗi vận động viên chỉ được đăng ký thi đấu tối đa 02 nội dung

Lưu ý: Khi đã đăng ký thi đấu vận động viên không được đổi nội dung, nếu vận động viên bỏ trận thi đấu đầu tiên (bất kể nội dung nào) thì vận động viên đó sẽ bị truất quyền thi đấu toàn Giải.
 5. Thể thức thi đấu:
 - Tùy theo số lượng vận động viên ở các nội dung đơn, đôi, đội của từng nhóm tuổi và loại giải, Ban Tổ chức sẽ có quy định đấu loại trực tiếp hoặc đấu vòng tròn.
 - Ở các nội dung đơn, đôi, đội của từng nhóm tuổi các trận thi đấu 3 ván thắng 2, mỗi ván sẽ thi đấu đến điểm thứ 15.
 - Giải đồng đội: Thi đấu 02 trận đơn và 01 trận đôi (mỗi trận 03 ván); mỗi đội được đăng ký 04 vận động viên tham dự.
 6. Luật thi đấu:
 - Áp dụng theo Luật thi đấu môn Cầu lông của Tổng cục TDTT - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành .
 - Cầu thi đấu: Hãng Lotus.
 7. Giải thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 02 giải ba cho mỗi nội dung thi.
- Chuyên viên Phòng Quản lý TDTT, Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội
Phụ trách về chuyên môn: Đ/c Nguyễn Thị Ngân - ĐT: 0385 007 759
 Chuyên viên Phòng Quản lý TDTT, Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội

Điều 16. Môn đá cầu

1. Đối tượng: Theo quy định tại mục 2, Điều 2 của Điều lệ này.
2. Nội dung thi đấu

- Tiểu học: Đơn nam, Đơn nữ, Đôi nam, Đôi nữ, Đôi nam nữ;
- Trung học cơ sở: Đơn nam, Đơn nữ, Đôi nam, Đôi nữ, Đôi nam nữ, Đội tuyển nam, Đội tuyển nữ.
- Trung học phổ thông: Đơn nam, Đơn nữ, Đôi nam, Đôi nữ, Đôi nam nữ, Đội tuyển nam, Đội tuyển nữ.

3. Số lượng vận động viên tham gia:

Mỗi đơn vị, mỗi nhóm tuổi được cử 02 vận động viên nam, 02 vận động viên nữ, 01 đôi nam, 01 đôi nữ, 01 đôi nam nữ, 01 đội tuyển nam và 01 đội tuyển nữ tham gia. Mỗi vận động viên chỉ được tham gia ở 02 nội dung thi đấu.

4. Thể thức thi đấu:

Tuỳ theo số lượng vận động viên đăng ký của từng nhóm tuổi Ban Tổ chức sẽ quy định thi đấu loại trực tiếp hoặc chia bảng đấu vòng tròn tính điểm.

5. Luật thi đấu:

- Áp dụng Luật thi đấu Đá cầu hiện hành của Tổng cục TDTT - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành;

- Các vận động viên cùng đơn vị không gặp nhau trong trận đấu.

6. Giải thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 02 giải ba cho mỗi nội dung thi.

Chuyên viên Phòng Quản lý TDTT, Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội

Phụ trách về chuyên môn:

Đ/c Nguyễn Thị Hồng Thúy - ĐT: 0368 720 342,

Chuyên viên Phòng Quản lý TDTT, Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội

Điều 17. Môn thể dục

1. Đối tượng dự thi: Theo quy định tại mục 2, Điều 2 của Điều lệ này, dành cho khối tiểu học và trung học cơ sở.

2. Nội dung: Chia thành hai khối:

- Khối các Quận; khối các huyện và thị xã Sơn Tây;

- Mỗi khối được chia thành 3 nhóm tuổi thi đấu:

+ Nhóm 1: Lớp 1-3; Nhóm 2: Lớp 4-5; Nhóm 3: trung học cơ sở;

+ Mỗi đội phải dự thi 03 bài, nam/nữ/hỗn hợp: Dành cho tiểu học và trung học cơ sở.

- Bài quy định Thể dục cơ bản: 8 người (02 vận động viên dự bị);

- Bài Thể dục tự chọn: Nhóm 3 người (01 vận động viên dự bị);

- Bài Thể dục tự chọn: Nhóm 8 người (02 vận động viên dự bị).

2. Số lượng vận động viên:

- Mỗi nhóm tuổi được cử 1 đội tối đa 20 vận động viên tham dự ở 3 nội dung. Mỗi vận động viên chỉ được phép tham dự tối đa 2 nội dung và tham gia ở một nhóm tuổi duy nhất.

3. Thể thức thi đấu: Đồng đội

4. Luật thi đấu: Áp dụng luật thể dục Aerobic hiện hành của Tổng cục TDTT - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch và những yêu cầu cụ thể của môn Thể dục áp dụng theo Luật Thể dục Aerobic của Hội khỏe Phù Đổng do Liên đoàn Thể dục Việt Nam ban hành.

5. Các quy định khác: Trang phục: Các đội ra sân thi đấu trong trang phục quy định thể dục Aerobic; huấn luyện viên hay đội trưởng ra sân thi đấu phải mặc trang phục thể thao (*Mọi chi tiết sẽ có trong file phụ lục đính kèm*)

6. Giải thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 02 giải ba cho mỗi nội dung thi.

Chuyên viên Phòng Quản lý TDTT, Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội

Phụ trách về chuyên môn: Đ/c Lê Minh Dũng - ĐT: 0906 250 864

Chuyên viên Phòng Quản lý TDTT, Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội

Điều 18. Môn KARATE

1. Đối tượng: Theo quy định tại mục 2, Điều 2 của Điều lệ này.

2. Tính chất: Thi đấu cá nhân và đồng đội.

3. Nội dung

3.1. Trung học cơ sở:

- Thi Kata đồng đội nam 03 vận động viên;

- Thi Kata đồng đội nữ 03 vận động viên;

- Thi Kata cá nhân: 01 vận động viên nam, 01 vận động viên nữ;

- Thi Kumite đồng đội nam: 03 vận động viên + 01 dự bị;

- Thi Kumite đồng đội nữ: 03 vận động viên + 01 dự bị;

- Thi Kumite cá nhân nam và cá nhân nữ mỗi đơn vị được đăng ký 01 VĐV tham gia cho mỗi hạng cân:

+ Nam 7 hạng cân: Đến 40kg, đến 45kg, đến 50kg, đến 55kg, đến 60kg, đến 65kg; trên 65kg;

+ Nữ 7 hạng cân: Đến 36kg, đến 40kg, đến 44kg, đến 48kg, đến 52kg, đến 56kg; trên 56 kg;

3.2. Trung học phổ thông:

- Thi Kata Đồng đội nam 03 vận động viên;

- Thi Kata Đồng đội nữ 03 vận động viên;

- Thi Kata Cá nhân: 01 vận động viên nam, 01 vận động viên nữ;

- Thi Kumite Đồng đội nam: 03 vận động viên + 01 dự bị;
- Thi Kumite Đồng đội nữ: 03 vận động viên + 01 dự bị;
- Thi Kumite cá nhân nam và cá nhân nữ mỗi đơn vị được đăng ký 01 VĐV tham gia cho mỗi hạng cân:

+ Nam 7 hạng cân: đến 45kg, đến 50kg, đến 55kg, đến 60kg, đến 65kg, đến 70kg; trên 70 kg;

+ Nữ 7 hạng cân: đến 40 kg, đến 44kg, đến 47kg, đến 50kg, đến 55kg, đến 60kg; trên 60kg;

4. Luật thi đấu:

- Áp dụng theo Luật mới của liên đoàn Karate thế giới (WKF) do Tổng cục TDTT - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành năm 2018.

* Các VĐV phải được trang bị (bắt buộc):

- Quần áo thi đấu Karate đúng quy định;
- Các dụng cụ bảo vệ: Bịt răng, bảo vệ hạ bộ, găng thi đấu 02 loại màu xanh, đỏ, bảo vệ cơ thể;
- Đai thi đấu 02 loại xanh đỏ;
- Bảo vệ ống quyển và bàn chân 02 màu xanh, đỏ.

5. Giải thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 02 giải ba cho mỗi nội dung thi.

Phụ trách về chuyên môn: Đ/c Nguyễn Thị Hồng Thúy-ĐT: 0368 720 342
Chuyên viên Phòng Quản lý TDTT, Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội

Điều 19. Môn TAEKWONDO

1. Đối tượng: Theo quy định tại mục 2, Điều 2 của Điều lệ này.
2. Tính chất thi đấu: Đối kháng cá nhân và đồng đội (nam, nữ); quyền cá nhân, quyền đôi nam - nữ và quyền đồng đội (nam, nữ).

3. Nội dung thi đấu

3.1. Đối kháng cá nhân:

- Trung học cơ sở:

+ Nam: dưới 33kg, 37kg, 41 kg, 45 kg, 49 kg, 53kg, 57kg, 61kg, 65kg;

+ Nữ : dưới 29kg, 33kg, 37 kg, 41 kg, 44 kg, 47kg, 51kg, 55kg, 59kg;

- Trung học phổ thông:

+ Nam : dưới 45kg, 48kg, 51kg, 55kg, 59kg, 63kg, 68kg 73kg, 78kg;

+ Nữ : dưới 42kg, 44kg, 46kg, 49kg, 52kg, 55kg, 59kg, 63kg, 68kg.

3.2. Đối kháng đồng đội trung học phổ thông

- Đồng đội nam: 03 vận động viên;

- Đồng đội nữ : 03 vận động viên.

3.3. Thi quyền tiêu chuẩn (standard poomsae)

- Cá nhân nam, cá nhân nữ; đồng đội nam, đồng đội nữ và đôi nam - nữ.

- Trung học cơ sở:

+ Vòng loại và tứ kết thi 02 bài quyền: bốc thăm 02 trong 08 bài quyền Taegeuk 4, 5, 6,7,8, Koryo, Keumgang, Taebaek;

+ Vòng bán kết và chung kết thi 02 bài quyền: bốc thăm 02 trong 06 bài quyền còn lại.

- Trung học phổ thông:

+ Vòng loại và tứ kết thi 02 bài quyền: bốc thăm 02 trong 07 bài quyền Taegeuk 6,7,8, Koryo, Keumgang, Taebaek, Pyongwon;

+ Vòng bán kết và chung kết thi 02 bài quyền: bốc thăm 02 trong 05 bài quyền còn lại.

4. Thể thức thi đấu: Đấu loại trực tiếp

5. Số lượng vận động viên tham gia:

- Thi đấu đối kháng và quyền cá nhân: Mỗi đơn vị được cử 01 vận động viên tham gia thi đấu ở mỗi hạng cân và 01 vận động viên tham thi đấu quyền ở mỗi cấp học;

- Thi đấu đối kháng đồng đội: Mỗi đơn vị chỉ được phép tham dự 01 trong 04 nội dung thi đấu đối kháng đồng đội;

- Thi quyền: Mỗi đơn vị chỉ được phép cử thi đấu 03 trong 05 nội dung thi đấu quyền của trung học cơ sở và trung học phổ thông.

6. Luật thi đấu:

- Áp dụng Luật của Liên đoàn Taekwondo thế giới do Tổng cục TDTT - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành.

- Thời gian thi đấu:

+ Trung học cơ sở: 3 hiệp x 1 phút, giữa các hiệp nghỉ 1 phút;

+ Trung học phổ thông: 3 hiệp x 1 phút 30, giữa các hiệp nghỉ 1 phút.

+ Thi đấu đồng đội: 3 hiệp x 5 phút.

- Các nội dung thi đấu đối kháng cá nhân: Trung học cơ sở, trung học phổ thông thi đấu bằng hệ thống giáp điện tử và mũ điện tử của hãng KPNP.

7. Các quy định khác

- Phải có võ phục Taekwondo có in tên đơn vị ở trước ngực và lưng áo;

- Quần áo sạch sẽ, đầu tóc gọn gàng, không để móng tay, móng chân dài;

- Phải có trang thiết bị bảo vệ cá nhân (ống tay, ống chân, kuki, tất điện tử, bít răng).

8. Giải thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 02 giải ba cho mỗi nội dung thi.

Phụ trách về chuyên môn: Đ/c Nguyễn Văn Trường, ĐT: 0849 784 188
Chuyên viên Phòng Quản lý TDTT, Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội

Điều 20. Môn VOVINAM

1. Đối tượng: Theo quy định tại mục 2, Điều 2 của Điều lệ này.

2. Nội dung: Thi quyền và thi đấu đối kháng

2.1. Thi quyền

+ Trung học cơ sở:

- Đơn luyện nam: Tứ trụ quyền và Tinh hoa lưỡng nghi kiếm pháp;

- Đơn luyện nữ: Long hổ quyền và Tinh hoa lưỡng nghi kiếm pháp;

- Song luyện nam: Song luyện 1;

- Song luyện nữ: Song luyện 1.

+ Trung học phổ thông:

- Đơn luyện nam: Ngũ môn quyền và Tứ tượng côn pháp;

- Đơn luyện nữ: Long hổ quyền và Tinh hoa lưỡng nghi kiếm pháp;

- Song luyện nam: Song luyện số 3;

- Song luyện nữ: Song luyện số 3;

- Đa luyện nam: Đa luyện tay không và Đa luyện vũ khí;

- Đa luyện nữ: Đa luyện tay không và Đa luyện vũ khí;

- Đòn chân tấn công nam: Mỗi đòn vị cử một đội gồm 4 vận động viên, mỗi vận động viên thi 4 đòn chân;

- Tự vệ nữ: Thực hiện tối thiểu 12 đòn, không quá 3 phút;

Kết quả bài thi được đánh giá bằng tổng số điểm của 3/5 trọng tài giám định (bỏ điểm cao nhất và thấp nhất);

Cách xếp hạng: xếp hạng theo thứ tự từ điểm cao đến điểm thấp cho từng bài thi. Nếu có 2 hay nhiều vận động viên, tập thể bằng điểm nhau thì xét vận động viên, tập thể nào có 1,2.../5 trọng tài cho điểm cao hơn sẽ được xếp thứ hạng trên. Nếu vẫn bằng nhau thì xếp đồng hạng.

2.2. Phần thi đấu đối kháng:

+ Trung học cơ sở:

- Nam thi 5 hạng cân: Trên 36 kg đến 39 kg, trên 39 kg đến 42 kg, trên 42 kg đến 45 kg, trên 45 kg đến 48 kg, trên 48 kg đến 51 kg;

- Nữ thi 5 hạng cân: Trên 36 kg đến 39 kg, trên 39 kg đến 42 kg, trên 42 kg đến 45 kg, trên 45 kg đến 48 kg, trên 48 kg đến 51 kg.

+ Trung học phổ thông:

- Nam thi 6 hạng cân: Trên 36 kg đến 39 kg, trên 39 kg đến 42 kg, trên 42 kg đến 45 kg, trên 45 kg đến 48 kg, trên 48 kg đến 51 kg và trên 51 kg đến 54 kg;

- Nữ thi 6 hạng cân: Trên 36 kg đến 39 kg, trên 39 kg đến 42 kg, trên 42 kg đến 45 kg, trên 45 kg đến 48 kg, trên 48 kg đến 51 kg, trên 51 kg đến 54 kg.

3. Thể thức thi đấu: Thi đấu loại trực tiếp một lần thua.

4. Số lượng vận động viên tham gia:

- Thi Quyền: Mỗi đơn vị được đăng ký tham gia 01 vận động viên hoặc một đội ở mỗi nội dung (một bài) thi. Mỗi vận động viên chỉ được đăng ký thi đấu tối đa 02 nội dung.

- Thi đấu đối kháng: Mỗi đơn vị được cử 01 vận động viên thi đấu ở 01 hạng cân.

5. Luật thi đấu và thời gian thi đấu:

+ Luật thi đấu: Áp dụng Luật thi đấu Vovinam do Tổng cục TDTT - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành kèm theo Quyết định số 304/QĐ-TCTDTT ngày 23/3/2018.

+ Trang phục: Quần áo võ phục, binh khí, bảo hiểm hạ bộ, răng, băng tay của VĐV đơn vị tự trang bị (*áo giáp, găng tay, mũ bảo hộ do Ban Tổ chức trang bị*).

+ Các vận động viên tham gia thi đấu đối kháng trong ngày sẽ cân chính thức vào 7h00 giờ sáng cùng ngày, những vận động viên thừa cân sẽ bị loại, vận động viên còn lại sẽ thăng kỹ thuật (khi cân yêu cầu vận động viên mặc áo thun, quần cộc).

+ Thời gian thi đấu đối kháng

Tất cả các trận thi đấu đối kháng của trung học cơ sở và trung học phổ thông đều thi đấu 3 hiệp, mỗi hiệp 1 phút 30 giây và nghỉ giữa các hiệp 1 phút.

6. Giải thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 02 giải ba cho mỗi nội dung thi.

Phụ trách về chuyên môn: Đ/c: Nguyễn Công Kiên, ĐT: 0912 424 642

Điều 21. Môn cờ vua

1. Đối tượng: Theo quy định tại mục 2, Điều 2 của Điều lệ này.

2. Nội dung thi đấu: Cờ tiêu chuẩn, cờ nhanh cho các độ tuổi

- Tiểu học thi đấu theo 03 độ tuổi: 7 tuổi trở xuống; 8-9 tuổi; 10-11 tuổi;

- Trung học cơ sở: Thi đấu 02 độ tuổi: 12-13 tuổi; 14-15 tuổi;
- Trung học phổ thông: 16-18 tuổi

3. Thể thức thi đấu:

- Các vận động viên thi đấu ở hai nội dung: Cờ nhanh (25 phút mỗi bên) và Cờ tiêu chuẩn (60 phút mỗi bên)

- Tiến hành thi đấu theo hệ Thụy Sĩ có điều chỉnh trong 9 ván. Xếp hạt giống lần lượt theo: hệ số ê lô quốc tế, xếp theo vắn tên (A,B,C). Nếu số vận động viên từ 10 trở xuống thì đấu vòng tròn 1 lượt. Vận động viên bỏ cuộc 1 ván không được thi đấu tiếp.

4. Số lượng vận động viên:

- Tiểu học và trung học cơ sở: Mỗi đơn vị, mỗi nhóm tuổi được cử 03 vận động viên nam, 03 vận động viên nữ thi đấu ở mỗi nội dung;

- Trung học phổ thông: Mỗi trường trung học phổ thông, trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên được cử 02 vận động viên nam; 02 vận động viên nữ thi đấu ở mỗi nội dung;

- Mỗi vận động viên chỉ được tham gia thi đấu 01 nội dung.

5. Cách xếp hạng: Xếp hạng cá nhân lần lượt theo: Điểm, ván đối kháng giữa các vận động viên cùng điểm, hệ số Buchholz, số ván thắng, số ván cầm quân đen, số ván thắng bằng quân đen, bốc thăm.

6. Luật thi đấu.

- Thi đấu theo Luật cờ vua do Tổng cục TDTT - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành; Các vận động viên đi muộn quá 30 phút bị xử thua ván đó; Vận động viên bỏ cuộc 01 ván sẽ bị loại khỏi Giải.

7. Giải thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 02 giải ba cho mỗi nội dung thi.

Phụ trách về chuyên môn: Đ/c Trần Thị Thủy, ĐT: 0977 283 559

CHƯƠNG III KHIẾU NẠI - TỐ CÁO

Điều 22. Khiếu nại

1. Các khiếu nại về chuyên môn, kỹ thuật:

- Chỉ có Huấn luyện viên trưởng mới có quyền khiếu nại, khi khiếu nại phải có văn bản nộp cho Ban Trọng tài cuộc thi khi xảy ra sự việc (sau khi kết thúc nội dung thi đấu không quá 30 phút). Các khiếu nại về chuyên môn, kỹ thuật, luật do Ban Trọng tài cuộc thi xử lý, giải quyết trước khi buổi thi kết thúc. Mọi cá nhân, đơn vị có liên quan phải phục tùng các quyết định của Ban Trọng tài cuộc thi về những vấn đề khiếu nại. Nếu thấy chưa thỏa đáng có quyền gửi đơn khiếu

nại lên Ban Tổ chức Giải, nhưng không được cố tình kéo dài cuộc thi hoặc bỏ cuộc;

- Không giải quyết các khiếu nại về điểm và kết quả đối với môn Thể dục.

2. Các khiếu nại về nhân sự:

Chỉ có Trường đoàn mới có quyền khiếu nại. Gửi văn bản khiếu nại cho Ban Tổ chức cuộc thi (sau khi kết thúc nội dung thi đấu không quá 30 phút). Ban Tổ chức sẽ giải quyết tại chỗ, trường hợp chưa có đủ điều kiện xử lý ngay sẽ bảo lưu để thẩm tra và xử lý sau (chậm nhất là 15 ngày sau khi kết thúc môn thi đấu) và thông báo lại với đơn vị có đơn khiếu nại bằng văn bản.

Điều 23. Tố cáo

Các đơn vị, huấn luyện viên, vận động viên và các thành viên tham dự Giải nếu thấy cá nhân, tổ chức vi phạm Chỉ thị 15/2002/CT-TTg ngày 26/7/2002 của Thủ tướng Chính phủ và Điều lệ của Giải phân ánh, tố cáo về Ban tổ chức Giải./.

Trên đây là Điều lệ thi đấu Hội khỏe Phù Đổng Thành phố - Đại hội Thể dục Thể thao Thủ đô lần thứ X năm học 2021-2022. Đề nghị các đơn vị nghiêm túc tổ chức, thực hiện./.

SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO
GIÁM ĐỐC



Đỗ Đình Hồng

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
GIÁM ĐỐC



Trần Thế Cường

Nơi nhận:

- Vụ GDTC, Bộ GDĐT;
- Tổng cục TDTT;
- UBND TP HN;
- Giám đốc Sở VH&TT;
- Giám đốc Sở GDĐT;
- Sở VH&TT, GDĐT;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Các phòng thuộc Sở VH&TT: KHTC, VP, QLTDĐT;
- Các phòng thuộc Sở GDĐT: KHTC; CTTT, GDPT, VP, QLT&KĐCLGD, TT;
- Trung tâm HL&TĐ TDTT Hà Nội;
- Trung tâm VH&TT quận, huyện, thị xã;
- Các phòng GDĐT quận, huyện, thị xã;
- Các Trường THPT phổ thông;
- Các TT GDNN-GDTX quận, huyện, thị xã;
- Các Trường TH, THCS trực thuộc;
- Lưu: VT, CTTT.



LỊCH THI ĐẤU HỘI KHÔE PHÙ ĐÔNG THÀNH PHỐ -
ĐẠI HỘI THỂ DỤC THỂ THAO THỨ ĐÔI LẦN THỨ X NĂM HỌC 2021 - 2022

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1523/QĐ-SGDĐT, ngày 02 tháng 11 năm 2022
của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hà Nội)

TT	Môn	Đăng ký thi đấu			Hợp chuyên môn			Thi đấu	
		Thời gian	Địa điểm	Thời gian	Địa điểm	Thời gian	Địa điểm		
1	Cầu lông	10.02.2022	Sở GDĐT - 81 Thợ Nhuộm	8h30-13.02.2022	Nhà thi đấu huyện Hoài Đức	15.02 đến 20.02.2022	Nhà thi đấu huyện Hoài Đức		
2	Taekwondo	16.02.2022	Sở GDĐT - 81 Thợ Nhuộm	8h30-19.02.2022	Phòng họp TT HL&TD TDTT	22.02 đến 27.02.2022	Nhà thi đấu Trịnh Hoài Đức		
3	Đá cầu	18.02.2021	Sở GDĐT - 81 Thợ Nhuộm	8h30-21.02.2022	Nhà thi đấu quận Hà Đông	23.02 đến 27.02.2022	Nhà thi đấu quận Hà Đông		
4	Bóng bàn	23.02.2022	Sở GDĐT - 81 Thợ Nhuộm	8h30-25.02.2022	Nhà thi đấu Trịnh Hoài Đức	28.02 đến 04.3.2022	Nhà thi đấu Trịnh Hoài Đức		
5	Bóng rổ	26.02.2022	Sở GDĐT - 81 Thợ Nhuộm	8h30-28.02.2022	Nhà thi đấu huyện Thanh Trì	04.3 đến 18.3.2022	Nhà thi đấu huyện Thanh Trì		
6	Thể dục	01.3.2022	Sở GDĐT - 81 Thợ Nhuộm	8h30-03.3.2022	Nhà thi đấu Trịnh Hoài Đức	05.3 đến 08.3.2022	Nhà thi đấu Trịnh Hoài Đức		
7	Vovinam	01.3.2022	Sở GDĐT - 81 Thợ Nhuộm	8h30-04.3.2022	Nhà thi đấu quận Hà Đông	06.03 đến 10.3.2022	Nhà thi đấu quận Hà Đông		
8	Pencak Silat	04.3.2022	Sở GDĐT - 81 Thợ Nhuộm	8h30-07.3.2022	Nhà thi đấu Trịnh Hoài Đức	09.3 đến 13.3.2022	Nhà thi đấu Trịnh Hoài Đức		
9	Bóng đá	04.3.2022	Sở GDĐT - 81 Thợ Nhuộm	8h30-08.3.2022	Sân vận động Hoàng Mai	10.3 đến 17.3.2022	Sân vận động Hoàng Mai		
10	Diễn kinh	07.3.2022	Sở GDĐT - 81 Thợ Nhuộm	8h30-11.3.2022	Sở GDĐT - 23 Quang Trung	15.3 đến 19.3.2022	Sân Diên kinh Hà Nội		
11	Cờ vua	09.3.2022	Sở GDĐT - 81 Thợ Nhuộm	8h30-12.3.2022	Nhà thi đấu quận Hà Đông	15.3 đến 19.3.2022	Nhà thi đấu quận Hà Đông		
12	Bơi lội	10.3.2022	Sở GDĐT - 81 Thợ Nhuộm	8h30-14.3.2022	Sở GDĐT - 23 Quang Trung	16.3 đến 20.3.2022	Bể bơi Tăng Bạt Hồ		
13	Wushu	10.3.2022	Sở GDĐT - 81 Thợ Nhuộm	8h30-12.02.2022	Nhà thi đấu huyện Thanh Trì	22.3 đến 26.3.2022	Nhà thi đấu huyện Thanh Trì		
14	Karatedo	15.3.2022	Sở GDĐT - 81 Thợ Nhuộm	8h30-19.3.2022	Nhà thi đấu Trịnh Hoài Đức	22.3 đến 26.3.2022	Nhà thi đấu Trịnh Hoài Đức		

Lưu ý: Căn cứ vào tình hình diễn biến của dịch COVID-19, Ban Tổ chức sẽ có thông báo thời gian thi đấu, địa điểm và quy mô tổ chức Giải để đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tiễn.